

Bản án số: 42/2020/HS-PT

Ngày 28-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hương.

*Các Thẩm phán:* Ông Hồ Hữu Việt và bà Phạm Ngọc Hà.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Trần Dương A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 102/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Trần Dương A**, sinh ngày 01/5/1988, tại Tuyên Quang.

Nơi ĐKKHTT và chỗ ở: Tổ 12, phường A, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức V, sinh năm 1950 và bà Dương Thị L; Sinh năm 1952; Vợ: Dương Thị T, sinh ngày 27/10/2002 (chưa đăng ký kết hôn); Con: Trần Ngọc D, sinh ngày 27/12/2019; Tiền án: Không;

- Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000910 ngày 09/9/2019 của Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Dương A 500.000 đồng về hành vi đánh nhau (nộp phạt ngày 31/8/2020).

- Nhân thân:

+ Bản án số 34/2005/HSST ngày 12/7/2005 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Dương A 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản.

+ Bản án số 24/2007/HSST ngày 29/3/2007 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Dương A 40 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (bản án tuyên tái phạm).

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59 ngày 20/3/2006 của Công an huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Dương A 170.000đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng, công nhiên chiếm đoạt tài sản, không đội mũ bảo hiểm.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Bị hại:* Anh Lê Văn B, sinh năm 1988. Trú tại: Thôn T, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/7/2020, Trần Dương A, Phạm Hải Long (cùng trú tại phường A, thành phố Tuyên Quang), Lê Văn D, Nguyễn Văn X (cùng trú tại xã V, huyện S) cùng một số người bạn đến quán Karaoke Xướng Quỳnh (quán của Nguyễn Văn Xướng) thuộc thôn Đất Đỏ, xã V, huyện S hát Karaoke, khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày sau khi hát xong, Trần Dương A cùng D, Xướng và một số người bạn ra sân ngồi uống nước, khoảng 01 giờ 20 phút ngày 16/7/2020 Lê Văn B, Hoàng Văn T (cùng trú tại thôn T, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang) và một số người bạn đến quán karaoke Xướng Quỳnh để hát Karaoke, thấy có người quen nên B ở ngoài bàn uống nước nói chuyện với D, Xướng sau đó đi về phía phòng hát, đang đi thì Trần Dương A dùng tay phải khoác vai Bình đi ra ngoài đường ĐH11 trước cửa quán và nói "*anh có phải Bình không*", sau đó Trần Dương A bất ngờ dùng tay phải ghì đầu Bình xuống dùng tay trái đấm 01 nhát theo hướng từ dưới lên trúng vùng mặt bên trái Bình, dùng chân phải lên gối trúng vùng mặt bên trái Bình khiến Bình bị chảy máu tại vùng mặt và ngã xuống đường, Trần Dương A tiếp tục dùng chân đá 2-3 phát trúng người B, Phạm Hải L từ trong sân chạy ra đá khoảng 02 đến 03 nhát trúng người Bình, sau đó mọi người đến can ngăn, đưa Bình đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Hùng Vương, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 185 ngày 07/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận thương tích của Lê Văn B là do tác động vật tày gây nên.

Căn cứ bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 14% (*Mười bốn phần trăm*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S đã quyết định:

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Dương A phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Xử phạt: bị cáo Trần Dương A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại như sau: Bị cáo Trần Dương A phải bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Lê Văn B tổng số tiền 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Trừ số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) bị cáo đã tự nguyện bồi thường, nộp tại cơ quan Cảnh sát điều tra, đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện S. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền cho bị hại là 45.000.000đ (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06 tháng 10 năm 2020, bị cáo Trần Dương A có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo và giảm nhẹ trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo, bị cáo xin rút kháng cáo phần xin được hưởng án treo và giảm nhẹ trách nhiệm dân sự. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134) với mức hình phạt 02 (hai) năm tù là đúng người, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, trước khi mở phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đồng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là những tình tiết mới cần được áp dụng cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000đồng và 5.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 25.000.000đồng.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Dương A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51;

Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử bị cáo Trần Dương A 01 năm 08 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự bị cáo Trần Dương A trước khi mở phiên tòa phúc thẩm đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Lê Văn B tổng số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) và số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) bị cáo đã tự nguyện bồi thường, nộp tại cơ quan Cảnh sát điều tra, đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện S. Bị cáo còn phải bồi thường số tiền cho bị hại là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo mức án thấp hơn mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Dương A tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và người làm chứng tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 16/7/2020, tại thôn Đất Đỏ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Trần Dương A, sinh năm 1988, trú tại tổ 12, phường A, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã vô cớ dùng tay trái nắm 01 phút, dùng chân phải lên gối 01 phút đè trúng vùng mặt bên trái Lê Văn B, sinh năm 1989, trú tại thôn T, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, làm Lê Văn B bị vỡ thành xoang hàm trái, vỡ xương ổ mắt trái, sẹo đuôi mắt trái, gây thương tích, tổn hại 14% (*Mười bốn phần trăm*) sức khỏe. Hành vi của Trần Dương A có tính chất côn đồ. Hành vi của bị cáo Trần Dương A bị Tòa án nhân dân huyện S xét xử về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương, trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người. Bị cáo có một tiền sự, có nhân thân xấu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1

Điều 134) với mức hình phạt 02 (hai) năm tù là đúng người, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, trước khi mở phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*) và bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là những tình tiết mới cần được áp dụng cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới khung hình phạt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Dương A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S. Xử bị cáo Trần Dương A mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

[3] Phân trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử ghi nhận bị cáo Trần Dương A trước khi mở phiên tòa phúc thẩm đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Lê Văn B số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) và số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) bị cáo đã tự nguyện bồi thường, nộp tại cơ quan Cảnh sát điều tra, đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện S. Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền cho bị hại là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

[4] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Dương A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 102/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện S như sau:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Dương A 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590, Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự bị cáo Trần Dương A trước khi mở phiên tòa phúc thẩm đã bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Lê Văn B số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) và số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) bị cáo đã tự nguyện bồi thường, nộp tại cơ quan Cảnh sát điều tra, đã chuyển vào tài khoản số

3949.0.1064844.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, mở tại Kho bạc Nhà nước huyện S. Tổng số tiền bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*). Bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền cho bị hại là 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

*Khoản tiền bồi thường kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn đề nghị thi hành án, nếu bị cáo chậm thanh toán thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.*

Về án phí: Bị cáo Trần Dương A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (28/12/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện S;
- VKSND huyện S;
- CQCSĐT Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thanh Hương**